|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN** | **KHUNG MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6** |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | **Thông hiểu**  **(TL)** | **Vận dụng**  **(TL)** | **Vận dụng cao**  **(TL)** |
| 1 | **Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII TCN đến đầu thế kỉ X** | 1. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc. | 2 |  |  |  | 5% |
| 2. Chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của xã hội Âu Lạc. | 1 |  |  |  | 2,5% |
| 4. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X. | 1 |  |  |  | 2,5% |
| 5. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt. | 1 |  |  |  | 2,5% |
| 6. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X | 2 | 1 | 1 |  | 30% |
|  |  | 7. Vương quốc Chăm- pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X. | 1 |  |  | 1 | 7,5% |
| **Số câu/ loại câu** | | | **8TN** | **1TL** | **1TL** | **1TL** | **11** |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | **Thông hiểu**  **(TL)** | **Vận dụng**  **(TL)** | **Vận dụng cao**  **(TL)** |
| 1 | **Nước trên Trái Đất.**  **Đất và sinh vật trên Trái Đất.** | 1.Thủy quyển và vòng tuần hoàn của nước trên TĐ-Nước ngầm- Băng hà | 2\* | 1\* |  |  |  |
| 2. Các dạng vận động của nước biển và đại dương. | 1 | 1 |  |  | 20% |
| 3. Các tầng đất và các thành phần của đất. | 3 |  |  |  | 7,5% |
| 4. Các nhân tố hình thành đất | 2\* |  | 1(a)\* | (1b)\* |  |
| 5. Một số nhóm đất điển hình trên TĐ | 2 |  |  |  | 5% |
| 6. Rừng nhiệt đới. Sự sống trên Trái Đất | 2\*  1 |  | 1(a) | (1b) | 17,5% |
|  |  | 7. Sự phân bố các đới thiên nhiên trên TĐ | 1 |  |  |  | 2,5% |
| **Số câu/ loại câu** | | | **8TN** | **1TL** | **1TL** | **1TL** | **11** |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **BẢNG ĐẶC TẢ**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6** |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | **Thông hiểu**  **(TL)** | **Vận dụng**  **(TL)** | **Vận dụng cao**  **(TL)** |
| 1 | **Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII TCN đến đầu thế kỉ X** | 1. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc.  **Nhận biết**  - Nêu được khoảng thời gian thành lập của nước Văn Lang- Âu Lạc.  - Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang- Âu Lạc. | 2 |  |  |  | 5% |
| 2. Thời kì Bắc thuộc và chống Bắc thuộc từ thế kỉ II trước Công nguyên đến năm 938.  **Nhận biết**  - Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc. | 1 |  |  |  | 2,5% |
| 3. Các cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc.  **Nhận biết**  - Trình bày được những nét chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  **Thông hiểu**  - Nêu được kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  - Giải thích được nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. | 2 |  |  |  | 5% |
| 4. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X.  **Nhận biết**  - Trình bày được những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương.  **Thông hiểu**  - Nêu được ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng (938)  **Vận dụng**  - Nhận xét được những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền. | 2 | 1 | 1 |  | 30% |
|  |  | **Vận dụng cao**  - Liên hệ được một số thành tựu văn hóa của Champa có ảnh hưởng đến hiện nay. | 1 |  |  | 1 | 7,5% |
| **Số câu/ loại câu** | | | **8TN** | **1TL** | **1TL** | **1TL** | **11** |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | | |
| 1 | **Nước trên Trái Đất.** | **Nhận biết**- Kể được tên các thành phần chủ yếu của thuỷ quyển.  **Thông hiểu:** -Tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà  - Trình bày được hiện tượng, nguyên nhân hình thành sóng, thủy triều, dòng biển. | 2\*    1 | 1\*  1 |  |  | 17,5% |
| 2 | **Đất và sinh vật trên Trái Đất.** | **Nhận biết**  - Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất.  -Biết các nhân tố hình thành đất  - Xác định được trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới.  - Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ở vùng ôn đới.  -Ảnh hưởng của khí hậu đến thực vật và động vật.  **Vận dụng**  -Trình bày được vai trò của rùng nhiệt đới.  -Nêu biện pháp bảo vệ rừng nhiệt đới | 3  2\*  1  2  1 |  | (1a)\*  (1a) | (1a)\*  (1b) | 7,5%  2,5%  5,0%  2,5%  15,0% |
| **Số câu/ loại câu** | | | **8TN** | **1TL** | **1TL** | **1TL** | **11** |
| ***Tỉ lệ*** | | | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** | ***50%*** |
| **Tổng hợp chung** | | | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên**:……………………  **Lớp**: **6**/………………….. | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **Môn: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 6**  ***Thời gian: 90 phút*** *(Không kể thời gian giao đề)* | **Điểm:** |

**I. TRẮC NGHIỆM: chọn câu trả lời đúng nhất (4,0 điểm)**

**Câu 1.** Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ V TCN B. Thế kỉ VII TCN C. Thế kỉ V D. Thế kỉ VII

**Câu 2.** Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

A. 12 bộ B. 15 bộ C. 18 bộ D. 20 bộ.

**Câu 3.** Trong thời kì phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta, đứng đầu cấp huyện gọi là:

A. Thứ sử B. Thái thú C. Huyện lệnh D. Hào trưởng.

**Câu 4.** Cuộc khởi nghĩa đầu tiên bùng nổ trong thời kì Bắc thuộc do ai lãnh đạo?

A. Trưng Trắc, Trưng Nhị B. Lí Bí C. Mai Thúc Loan D. Phùng Hưng.

**Câu 5.** Những phong tục tập quán có từ lâu đời của người Việt được duy trì trong thời kì Bắc thuộc là:

A. tết Nguyên đán B. tư tưởng gia trưởng, phụ quyền

C. ăn trầu cau, thờ cúng tổ tiên D. xăm mình, chế tạo đồ thủy tinh.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây ***không*** nằm trong cải cách của Khúc Hạo?

A. Nhà nước nắm độc quyền về muối và sắt B. Định lại mức thuế cho công bằng

C. Lập sổ hộ khẩu D. Tha bỏ lực dịch.

**Câu 7.** Cuộc khởi nghĩa của Dương Đình Nghệ chống lại ách thống trị của:

A. nhà Đường B. nhà Lương C. nhà Nam Hán D. nhà Ngô

**Câu 8.** Kinh đô đầu tiên của vương quốc Champa đặt ở đâu?

A. Phan Rang- Ninh Thuận B. Tống Bình- Hà Nội.

C. Đồng Dương- Quảng Nam D. Trà Kiệu- Quảng Nam

**Câu 9.** Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?

A.2 B.3 C.4 D.5

**Câu 10.** Lớp đất trên Trái Đất gồm có:

A. hai tầng B. ba tầng C. bốn tầng D. năm tầng

**Câu 11.** Đâu ***không phải*** là thành phần của đất?

A. Khoáng B. Nước D. Chất hữu cơ D. Chất vô cơ

**Câu 12.** Trong đất thành phần hữu cơ chiếm tỉ lệ**:**

A.5% B. 10% C. 25% D. 35%

**Câu 13.** Đất pôt dôn phân bố ở:

A. đới nóng B. đới ôn hòa C. Đới lạnh D. khắp nơi trên Trái Đất

**Câu 14.** Nhóm đất nào dưới đây được coi là nhóm đất tốt nhất?

A. Đất pốt dôn B. Đất đài nguyên

C. Đất đỏ vàng nhiệt đới D. Đất đen thảo nguyên ôn đới

**Câu 15.** Động vật chịu ảnh hưởng của khí hậu ít hơn thực vật là do:

A. Động vật mạnh hơn thực vật B. Động vật phong phú về loài C. Động vật có khả năng di chuyển D. Động vật dễ thích nghi với khí hậu

**Câu 16.** Phạm vi phân bố của đới nóng:

A. giữa hai chí tuyến B. giữa hai vòng cực

C. từ 2 vòng cực đến 2 cực D. từ hai chí tuyến đến hai vòng cực

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1.** (1.5 điểm)Nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Nhận xét nét độc đáo trong cách đánh giặc của Ngô Quyền.

**Câu 3.** (0,5 điểm) Hãy kể tên những thành tựu văn hóa tiêu biểu của người Chăm còn tồn tại đến ngày nay.

**Câu 4.** (1,5 điểm) Trình bày hiện tượng và nguyên nhân hình thành sóng, thủy triều và dòng biển.

**Câu 5.** (1,5 điểm).

a. Bằng hiểu biết em hãy nêu vai trò của rừng nhiệt đới?

b. Nêu ra các giải pháp để bảo vệ rừng nhiệt đới.

**ĐỀ DÀNH CHO HSKT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên**:............................  **Lớp: 6**/…………… | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ LỚP 6**  **Thời gian: 90 phút** (*không kể giao đề*) | **Điểm** |

**I. TRẮC NGHIỆM:** Chọn câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1.** Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ V TCN B. Thế kỉ VII TCN . C. Thế kỉ V D. Thế kỉ VII

**Câu 2.** Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

A. 12 bộ B. 15 bộ C. 18 bộ D. 20 bộ.

**Câu 3.** Trong thời kì phong kiến phương Bắc đô hộ nước ta, đứng đầu cấp huyện gọi là:

A. Thứ sử B. Thái thú C. Huyện lệnh D. Hào trưởng.

**Câu 4.** Cuộc khởi nghĩa đầu tiên bùng nổ trong thời kì Bắc thuộc do ai lãnh đạo?

A. Trưng Trắc, Trưng Nhị B. Lí Bí

C. Mai Thúc Loan D. Phùng Hưng.

**Câu 5.** Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?

A.2 B.3 C.4 D.5

**Câu 6.** Lớp đất trên Trái Đất gồm có:

A. hai tầng B. ba tầng C. bốn tầng D. năm tầng

**Câu 7.** Đâu ***không*** phải là thành phần của đất?

A. Khoáng B. Nước D. Chất hữu cơ D. Chất vô cơ

**Câu 8.** Trong đất thành phần hữu cơ chiếm tỉ lệ:

A.5% B. 10% C. 25% D. 35%

**II. PHẦN TỰ LUẬN:**

**Câu 1.** (3,0 điểm)Nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

**Câu 2.** (3,0 điểm) Trình bày hiện tượng và nguyên nhân hình thành sóng, thủy triều và dòng biển.

**------Hết-----**

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - LỚP 6**

**I. TRẮC NGHIỆM:** (4,0 điểm)Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **ĐA** | B | B | C | A | C | D | A | D | B | B | D | A | C | D | C | A |

**II. TỰ LUẬN: (**6,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1**  (1,5đ) | - Ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938  + Đây là một chiến thắng vĩ đại của dân tộc ta, đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của nhà Nam Hán. + Chấm dứt 1000 năm Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập tự chủ cho nước ta | 0,75  0,75 |
| **2**  (1,0đ) | - Những nét đọc đáo trong cách đánh giặc của Ngô Quyền:  + Xây dựng bãi cọc ngầm  + Bố trí quân mai phục hai bên bờ sông  + Sử dụng thuyền nhẹ ra khiêu chiến, giả vờ thua, nhử địch vào trận địa mai phục  + Lợi dụng thủy triều lên xuống, tấn công địch bất ngờ. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **3**  (0,5đ) | Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của người Chăm còn tồn tại đến ngày nay: Thánh địa Mỹ Sơn, Phật viện Đồng Dương, đền tháp Chăm,.... | 0.5 |
| **4** | **Trình bày hiện tượng và nguyên nhân hình thành sóng, thủy triều và dòng biển.**  **\*Sóng:** Là hình thức dao động tại chỗ của nước biển theo chiều thẳng đứng.  **\*Nguyên nhân:** Chủ yếu do gió.  Sóng thần: động đất ngầm dưới đại dương.  **\*Thủy triều**:Là hiện tượng nước biển dâng cao và hạ thấp theo quy luật.  **\*Nguyên nhân:** Do sức hút của Mặt Trăng và một phần Mặt Trời cùng lực li tâm của TĐ.  **\*Dòng biển:**Là các dòng nước chảy trong biển và đại dương tương tự như các dòng sông trên lục địa.  **\*Nguyên nhân:** Do các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất như Tín phong, gió Tây ôn đới | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **5** | a. **Vai trò**: Hết sức quan trọng đối với việc ồn định khí hậu Trái Đất, đồng thời là nơi bảo tồn đa dạng sinh học, nguồn dược liệu, thực phẩm vả gỗ.. | 0,75 |
| b.**Các giải pháp**: Mỗi chúng ta cần có hành động cụ thể như sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc từ rừng một cách tiết kiệm và hợp lí, đồng thời bảo vệ và phát triền rừng. | 0,75 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM( ĐỀ DÀNH CHO HSKT)**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - LỚP 6**

**I. TRẮC NGHIỆM:** (4,0 điểm)Mỗi câu đúng đạt 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **ĐA** | B | B | C | A | B | B | D | A |

**II. TỰ LUẬN: (**6,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1**  (3điểm) | - Ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938  + Đây là một chiến thắng vĩ đại của dân tộc ta, đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của nhà Nam Hán. + Chấm dứt 1000 năm Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập tự chủ cho nước ta | 1,5  1,5 |
| **2**  (3điểm) | **Trình bày hiện tượng và nguyên nhân hình thành sóng, thủy triều và dòng biển.**  **\*Sóng:** Là hình thức dao động tại chỗ của nước biển theo chiều thẳng đứng.  **\*Nguyên nhân:** Chủ yếu do gió.  Sóng thần: động đất ngầm dưới đại dương.  **\*Thủy triều**:Là hiện tượng nước biển dâng cao và hạ thấp theo quy luật.  **\*Nguyên nhân:** Do sức hút của Mặt Trăng và một phần Mặt Trời cùng lực li tâm của TĐ.  **\*Dòng biển:**Là các dòng nước chảy trong biển và đại dương tương tự như các dòng sông trên lục địa.  **\*Nguyên nhân:** Do các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất như Tín phong, gió Tây ôn đới | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |

**......Hết.....**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Người duyệt đề***  ***(ký, ghi rõ họ tên);***  **Đỗ Dũng** | ***- Người ra đề***  ***(ký, ghi rõ họ tên);***  **Nguyễn Thị Thu Hiền**  **Cao Thị Diễm** |